

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 12C1 (Ôn thi TN: Toán, Văn, Lý, Hóa)

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Đoàn Lâm Thiện Bảo	53622C10006	28/11/2007	Nam	Kinh	11C9	
2	Phan Nguyễn Gia Bảo	5362200078	23/12/2007	Nam	Kinh	11C6	
3	Son Chiến	53622C09004	09/09/2000	Nam	Khơ-me	11C8	
4	Vũ Đức Dũng	53622C10009	25/12/2006	Nam	Kinh	11C9	
5	Nghiêm Tấn Đạt	53622C10013	20/12/2007	Nam	Kinh	11C9	
6	Nguyễn Thành Đạt	53622C1003	19/07/2006	Nam	Kinh	11C9	
7	Ung Tấn Đạt	53622C10010	15/11/2007	Nam	Kinh	11C9	
8	Đỗ Nguyễn Hải Hà	53622C1005	16/08/2006	Nữ	Kinh	11C1	
9	Trần Thị Hồng Hạnh	53622C10014	05/03/2007	Nữ	Kinh	11C9	
10	Trần Tuệ Hiếu	53622C10016	31/07/2007	Nam	Kinh	11C9	
11	Huỳnh Đăng Khải Hoàn	53622C10017	24/03/2007	Nam	Kinh	11C9	
12	Nguyễn Thanh Thu Hồng	53622C10020	16/12/2007	Nữ	Kinh	11C9	
13	Lê Gia Huân	53622C09010	26/06/2006	Nam	Kinh	11C8	
14	Trần Vũ Minh Huy	53622C09011	23/04/2006	Nam	Kinh	11C8	
15	Võ Nguyễn Minh Hưng	53622C10021	16/10/2007	Nam	Kinh	11C9	
16	Nguyễn Minh Khang	53622C10022	31/08/2007	Nam	Kinh	11C9	
17	Trương Trung Khánh	53622C06017	01/09/2007	Nam	Kinh	11C6	
18	Lê Gia Long	53622C09018	16/05/2006	Nam	Kinh	11C8	
19	Nguyễn Sơn Long	53622C10026	05/11/2007	Nam	Kinh	11C9	
20	Ngô Phúc Lộc	53622C09019	06/06/2006	Nam	Kinh	11C8	
21	Nguyễn Tiến Lợi	5362200095	14/10/2001	Nam	Kinh	11C6	
22	Nguyễn Xuân Lợi	53622C04021	18/08/2001	Nam	Kinh	11C4	
23	Huỳnh Thị Ngọc Mai	53622C08017	04/10/2006	Nữ	Kinh	11C7	
24	Trần Nguyễn Hòa Nhã	53622C10029	22/11/2007	Nữ	Kinh	11C9	
25	Nguyễn Thiên Nhi	53622C03024	23/07/2007	Nữ	Kinh	11C3	
26	Đỗ Minh Nhựt	53622C06029	26/01/2003	Nam	Kinh	11C6	
27	Trịnh Thanh Phong	53622C09028	14/01/2004	Nam	Kinh	11C8	
28	Nguyễn Tấn Thiên Phúc	53622C10034	03/01/2007	Nam	Kinh	11C9	
29	Nguyễn Hoàng Anh Phương	53622C08026	26/02/2006	Nam	Kinh	11C7	
30	Nguyễn Thị Hồng Phương	53622C05028	08/07/2007	Nữ	Kinh	11C5	
31	Lý Hữu Phước	53622C10035	15/06/2007	Nam	Kinh	11C9	
32	Hồ Ngọc Xuân Quỳnh	53622C1031	21/11/2006	Nữ	Kinh	11C1	
33	Lý Thanh Sơn	53622C09035	29/12/2000	Nam	Kinh	11C8	
34	Huỳnh Thị Thanh	53622C06037	21/10/2001	Nữ	Kinh	11C6	
35	Nguyễn Song Thư	53622C09038	07/02/2006	Nữ	Kinh	11C8	
36	Lê Ngọc Thủy Tiên	53622C05037	29/12/2007	Nữ	Kinh	11C5	
37	Nguyễn Phúc Uyên Trang	53622C08036	15/10/2006	Nữ	Kinh	11C7	
38	Lý Ngọc Bảo Trân	53622C10044	20/11/2007	Nữ	Kinh	11C9	
39	Nguyễn Hoàng Tuấn	53622C09043	21/10/2006	Nam	Kinh	11C8	
40	Phan Huỳnh Minh Tuấn	53622C10048	02/12/2007	Nam	Kinh	11C9	
41	Đào Thị Mỹ Uyên	53622C05044	17/02/2007	Nữ	Kinh	11C5	
42	Trương Nguyễn Mỹ Vi	53622C05045	15/09/2007	Nữ	Kinh	11C5	
43	Bùi Nguyễn Thanh Vy	53622C10049	27/10/2007	Nữ	Kinh	11C9	

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
44	Nguyễn Vũ Phương Vy	53622C09046	22/09/2006	Nữ	Kinh	11C8	
45	Võ Bảo Vy	53622C09045	19/04/2006	Nữ	Kinh	11C8	
46	Võ Hoàng Mỹ Vy	53622C08045	10/11/2006	Nữ	Kinh	11C7	

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 19 tháng 08 năm 2024
Phòng Đào Tạo